

Số: 360 /TTr-ĐCM

Quảng Ninh, ngày 13 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025
và kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, chi phí hoạt động
của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2026

Kính gửi: Đại hội Cổ đông Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.

Căn cứ Điều 163 và Điều 172 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua;

Căn cứ Nghị định 248/2025/NĐ-CP quy định chế độ lương, thù lao, thưởng cho người đại diện phần vốn Nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1471/QĐ-TKV ngày 14/8/2024 của Tập đoàn TKV về việc ban hành hướng dẫn cơ chế trả lương áp dụng trong TKV;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/4/2025.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên về việc quyết toán chi trả thù lao cho Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch chi trả thù lao của các thành viên HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị Công ty và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2026 như sau:

I. Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị Công ty năm 2025.

Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị Công ty năm 2025 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua với số tiền **484.560.000** đồng. Công ty chi trả trong năm 2025 với tổng giá trị là **484.560.000** đồng. Cụ thể:

1. Thù lao của Hội đồng quản trị: 271.920.000 đồng.

- Thù lao Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm: 61.680.000 đồng/năm.
- Thù lao 04 thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 210.240.000 đồng/năm.

2. Thù lao Ban kiểm soát: 160.080.000 đồng.

- Thù lao Trưởng Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 54.960.000 đồng/năm.
- Thù lao 02 Thành viên BKS kiêm nhiệm là: 105.120.000 đồng/năm.

3. Thù lao người phụ trách quản trị Công ty: 52.560.000 đồng/năm.

II. Kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị Công ty, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026.

1. Dự toán thù lao Hội đồng quản trị: 271.920.000 đồng/năm (chi tiết phụ lục kèm theo).

- Mức thù lao Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm: 61.680.000 đồng/năm.
- Mức thù lao 04 thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 210.240.000 đồng/năm.



2. Dự toán thù lao Ban kiểm soát: 160.080.000 đồng/năm (chi tiết phụ lục kèm theo).

- Mức thù lao Trưởng Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 54.960.000 đồng/năm.
- Mức thù lao 02 Thành viên BKS kiêm nhiệm là: 105.120.000 đồng/năm.

3. Dự toán thù lao người phụ trách quản trị Công ty: 52.560.000 đồng/năm (chi tiết phụ lục kèm theo).

4. Dự toán chi phí hoạt động: 54.000.000 đồng/năm (chi tiết phụ lục kèm theo).

5. Tổng dự toán thù lao và chi phí năm 2026 (1)+(2)+(3)+(4): 538.560.000 đồng.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Tập đoàn TKV;
- HĐQT; BKS;
- BGĐ;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Vũ Văn Khẩn



PHỤ LỤC

CÁCH TÍNH THÙ LAO VÀ DỰ TOÁN CHI PHÍ NĂM 2026

(Kèm theo Tờ trình số: 360 /TTr-ĐCM ngày 13 tháng 3 năm 2026)

1. Hội đồng quản trị (HĐQT):

1.1. Mức thù lao Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm bằng 20% mức lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách:

+ Mức lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách (công ty hạng I): 25.700.000 đồng/tháng;

+ Mức thù lao: $25.700.000 \times 20\% = 5.140.000$ đồng/tháng.

1.2. Mức thù lao thành viên HĐQT bằng 20% mức lương của thành viên HĐQT hoặc Phó Giám đốc chuyên trách:

+ Mức lương thành viên HĐQT, Phó Giám đốc (công ty hạng I): 21.900.000 đồng/tháng;

+ Mức thù lao: $21.900.000 \times 20\% = 4.380.000$ đồng/tháng.

* Dự toán thù lao HĐQT năm 2026:

Stt	Đối tượng	Số người	Mức thù lao 01 người/tháng	Tổng mức thù lao 01 tháng	Tổng mức thù lao năm 2025
1	Chủ tịch HĐQT	01	5.140.000 đ	5.140.000 đ	61.680.000 đ
2	Thành viên HĐQT	04	4.380.000 đ	17.520.000 đ	210.240.000 đ
	Tổng cộng (1)	05		22.660.000 đ	271.920.000 đ

2. Ban kiểm soát (BKS):

2.1. Mức thù lao Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách bằng 20% mức lương của TBKS chuyên trách:

+ Mức lương TBKS chuyên trách (công ty hạng I): 22.900.000 đồng/tháng;

+ Mức thù lao: $22.900.000 \times 20\% = 4.580.000$ đồng/tháng.

2.2 Mức thù lao thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách bằng 20% mức lương của Phó giám đốc chuyên trách:

+ Mức lương Phó giám đốc chuyên trách (công ty hạng I): 21.900.000 đồng/tháng;

+ Mức thù lao: $21.900.000 \times 20\% = 4.380.000$ đồng/tháng.



*** Dự toán thù lao Ban kiểm soát năm 2026:**

Stt	Đối tượng	Số người	Mức thù lao 01 người/tháng	Tổng mức thù lao 01 tháng	Tổng mức thù lao năm 2025
01	Thù lao Trưởng ban Kiểm soát	01	4.580.000 đ	4.580.000 đ	54.960.000 đ
02	Thù lao Thành viên Ban kiểm soát	02	4.380.000 đ	8.760.000 đ	105.120.000 đ
	Tổng cộng	03		13.340.000 đ	160.080.000 đ

3. Mức thù lao người phụ trách quản trị Công ty bằng 20% mức lương của Phó giám đốc chuyên trách:

+ Mức lương Phó giám đốc chuyên trách (*công ty hạng I*): 21.900.000 đồng/tháng;

+ Mức thù lao: $21.900.000 \times 20\% = 4.380.000$ đồng/tháng.

Stt	Đối tượng	Số người	Mức thù lao 01 người/tháng	Tổng mức thù lao 01 tháng	Tổng mức thù lao năm 2025
01	Thù lao Người phụ trách quản trị Công ty	01	4.380.000 đ	4.380.000 đ	52.560.000 đ
	Tổng cộng	01		4.380.000 đ	52.560.000 đ

4. Chi phí hoạt động: 54.000.000 đồng

Chi phí cho Thành viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát làm việc tại Công ty hàng tháng, quý và dự họp Hội nghị người lao động, Hội nghị tổng kết năm, họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và họp khác:

* Phòng nghị: 1 ngày/đợt x 1.800.000 đồng x 15 đợt x 02 người = 54.000.000 đồng.

* Phương tiện công tác: Do Công ty bố trí, hoặc thanh toán theo thực tế nếu cá nhân tự lo phương tiện.

TỔNG DỰ TOÁN THÙ LAO VÀ CHI PHÍ NĂM 2026 (1)+(2)+(3)+(4): 538.560.000 đồng.